

Số: /GP-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt công trình thủy lợi Suối Sập, tỉnh Sơn La của Công ty TNHH MTV Quản lý Khai thác Công trình Thủy lợi Sơn La và Hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH MTV Quản lý Khai thác Công trình Thủy lợi Sơn La (địa chỉ: số 47, đường Chu Văn An, tổ 2, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La) khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:

1. Tên công trình: thủy lợi Suối Sập.

2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: cấp nước tưới (khoảng 416ha ruộng lúa 2 vụ, 54ha lúa 1 vụ vùng bán ngập và khoảng 250ha cây công nghiệp) và tạo nguồn cấp nước cho sản xuất thủy điện Suối Sập 2 với công suất 14,4MW.

3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: suối Sập, phụ lưu cấp 1 của sông Đà.

4. Vị trí các hạng mục chính của công trình khai thác, sử dụng nước:

- Vị trí tuyến đập nằm ở xã Suối Tọ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Tọa độ (hệ tọa độ VN2000) các hạng mục chính của công trình:

TT	Hạng mục	Tọa độ	
		X	Y
1	Tuyến đập	2351567	555306
2	Cửa lấy nước tại đập	2351382	555478
3	Bể áp lực	2348921	553428
4	Cửa lấy nước tuyến Đèo Nhột	2348789	553401

5. Chế độ khai thác: việc khai thác, sử dụng nước của công trình thủy lợi Suối Sập phụ thuộc vào nguồn nước đến tuyến đập Suối Sập và chế độ lấy nước tưới của các xã Gia Phù, Tường Phù và Tường Thượng.

6. Lượng nước khai thác, sử dụng: khai thác sử dụng nước qua cống lấy nước với lưu lượng thiết kế $8 \text{ m}^3/\text{s}$, trong đó cấp nước cho tưới cho nông nghiệp qua kênh tiếp nước Đèo Nhọt với lưu lượng lớn nhất là $1 \text{ m}^3/\text{s}$ và tạo nguồn nước cho thủy điện Suối Sập 2 phát điện với công suất lắp máy 14,4MW.

7. Phương thức khai thác, sử dụng: đập thủy lợi Suối Sập xây dựng trên dòng chính suối Sập, nước qua cống lấy nước tại đập dâng vào kênh dẫn nước dẫn về bể áp lực, tại bể áp lực nước được lấy qua cửa lấy nước vào kênh tiếp nước có dẫn nước đến đỉnh Đèo Nhọt để bổ sung nước cho Suối Bùa phục vụ tưới cho các xã Gia Phù, Tường Phù và Tường Thượng. Ngoài ra, tại bể áp lực có đường ống dẫn nước cấp cho thủy điện Suối Sập 2 phát điện, nước sau khi phát điện nước được trả lại suối Sập tại vị trí cách đập thủy lợi Suối Sập khoảng 5,1 km về phía hạ lưu.

8. Thời hạn của Giấy phép là mười (10) năm.

Điều 2. Công ty TNHH MTV Quản lý Khai thác Công trình Thủy lợi Sơn La chỉ được phép khai thác, sử dụng nước theo quy định tại Điều 1 của Giấy phép này nếu bảo đảm các yêu cầu sau đây:

1. Tuân thủ theo lệnh vận hành của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp lũ, lụt, hạn hán thiếu nước và các trường hợp khẩn cấp khác.

2. Việc vận hành điều tiết, cấp nước của công trình phải bảo đảm theo nguyên tắc, thứ tự ưu tiên như sau: cấp nước cho mục đích tưới của các xã Gia Phù, Tường Phù và Tường Thượng; bảo đảm dòng chảy tối thiểu phía hạ du đập thủy lợi Suối Sập; tạo nguồn nước cho thủy điện Suối Sập 2.

3. Hàng ngày, căn cứ vào lưu lượng nước đến tuyến đập thủy lợi Suối Sập và yêu cầu sử dụng nguồn nước suối Sập để tưới của các địa phương nêu trên (với lưu lượng khai thác lớn nhất là $1 \text{ m}^3/\text{s}$), vận hành bảo đảm duy trì dòng chảy tối thiểu phía hạ lưu đập thủy lợi Suối Sập như sau:

- Trường hợp lưu lượng đến lớn hơn $2,42 \text{ m}^3/\text{s}$, phải bảo đảm cấp đủ nước tưới cho nông nghiệp và duy trì lưu lượng xả liên tục về hạ du sau đập Suối Sập không nhỏ hơn $1,42 \text{ m}^3/\text{s}$. Trong quá trình vận hành, trường hợp lưu lượng nước đã bảo đảm cấp nước tưới và xả dòng chảy tối thiểu, lượng nước còn lại có thể được sử dụng để phục vụ mục đích phát điện của nhà máy thủy điện Suối Sập 2.

- Trường hợp lưu lượng đến nhỏ hơn $2,42 \text{ m}^3/\text{s}$, vận hành điều tiết cửa lấy nước để bảo đảm cấp đủ nước tưới, phần lưu lượng còn lại phải xả liên tục về hạ du sau đập thủy lợi Suối Sập.

4. Xây dựng quy chế và phương án phối hợp vận hành với đơn vị quản lý, vận hành công trình thủy điện Suối Sập 2, các hồ chứa và các địa phương phía thượng và hạ lưu trong việc bảo đảm an toàn công trình, điều tiết giảm lũ, dòng

chảy tối thiểu, nhu cầu sử dụng nước của các địa phương phụ thuộc vào nguồn nước suối Sập theo quy định, bảo đảm cấp nước an toàn cho nhân dân, không gây lũ, lụt, ngập úng nhân tạo và cung cấp, trao đổi, cập nhật thông tin, số liệu vận hành của các công trình thủy điện, thủy lợi trên suối Sập.

5. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương xã Suối Tọ, Gia Phù, Tường Phù và Tường Thượng để điều chỉnh chế độ, lưu lượng cấp nước từ bể áp lực vào kênh tiếp nước Đèo Nhọt cho phù hợp với chế độ khai thác, sử dụng nước tưới cho nông nghiệp của nhân dân, bảo đảm cấp đủ nước và sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, đa mục tiêu.

6. Thực hiện việc quan trắc, giám sát mực nước, lưu lượng xả dòng chảy tối thiểu và lưu lượng khai thác theo quy định; kết nối, cập nhật số liệu quan trắc tại công trình vào hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

7. Bố trí thiết bị, nhân lực để thực hiện việc vận hành, quan trắc, giám sát quá trình khai thác, sử dụng nước của công trình; quan trắc, dự báo lượng nước đến để phục vụ vận hành; lập sổ theo dõi lượng nước khai thác, sử dụng hàng ngày, tháng, năm.

8. Phối hợp với đơn vị quản lý, vận hành công trình thủy điện Suối Sập 2 để thực hiện việc thông báo, cảnh báo để bảo đảm an toàn cho người dân và các hoạt động có liên quan ở khu vực hạ lưu đập trước khi xả lũ qua tràn hoặc bắt đầu vận hành xả nước qua phát điện của Nhà máy thủy điện Suối Sập 2.

9. Bảo đảm vận hành công trình an toàn, có phương án để đối phó với tình huống vỡ đập, các tình huống đe dọa nghiêm trọng đến an toàn công trình, tính mạng và tài sản của nhân dân; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.

10. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở Trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác, sử dụng nước của công trình khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

11. Trường hợp gây ô nhiễm, ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và các đối tượng khai thác, sử dụng nước khác hoặc xảy ra sự cố công trình thì phải dừng ngay việc khai thác và báo cáo kịp thời đến các cơ quan chức năng ở Trung ương, địa phương để có biện pháp xử lý.

12. Trường hợp phát sinh mục đích khai thác, sử dụng nước khác hoặc phải điều chỉnh các nội dung của Giấy phép thì phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt và tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

13. Định kỳ hằng năm, báo cáo hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước của công trình thủy lợi Suối Sập, gửi về Cục Quản lý tài nguyên nước và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La theo quy định.

Điều 3. Công ty TNHH MTV Quản lý Khai thác Công trình Thủy lợi Sơn La được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để b/cáo);
- UBND tỉnh Sơn La;
- Thanh tra Bộ TNMT;
- Sở TN&MT tỉnh Sơn La;
- Cục Thuế tỉnh Sơn La;
- Công ty TNHH MTV QLKTCTTL Sơn La (02);
- Lưu: VT, VPMC Bộ TNMT, Hồ sơ cấp phép (02), TNN (02).

Lê Công Thành